TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NGHĨA LỘ** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2024/HS-ST
Ngày: 11/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quốc Hưng,

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Lý,

2. Ông Hoàng Văn Vĩnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bắc, Thư ký tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên bái tham gia phiên tòa: Ông Lò Văn Tiên- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2024/TLST-HS ngày 20/8/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2024/QĐXXST-HS ngày 29/8/2024 đối với bị cáo: Hà Văn Q; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Sinh ngày 21/12/1997 tại thị xã N, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Tổ B, phường P, thị xã N, tỉnh Yên Bái. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Thái. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: lớp 9/12. Họ và tên cha: Hà Văn T, sinh năm 1973. Họ và tên mẹ: Đồng Thị H, sinh năm 1978. Vợ: Điêu Thị Thúy H1, sinh năm 2000. Bị cáo có 01 con sinh năm 2018. Tiền án, Tiền sự: Không.

-Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/6/2024, tạm giam từ ngày 11/06/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã N, có mặt tại phiên tòa.

**Người làm chứng đồng thời là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Lò Văn N sinh năm 1979, trú tại tổ T, phường T, thị xã N, tỉnh Yên Bái, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 07/6/2024, tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự - Kinh tế - Ma túy Công an thị xã N, tỉnh Yên Bái, phát hiện bắt

quả tang Hà Văn Q sinh năm 1997, trú tại tổ B, phường P, thị xã N và Lò Văn N sinh năm 1979, trú tại tổ T, phường T, thị xã N đang có hành vi trao đổi, mua bán trái phép chất ma tuý tại đường bê tông khu vực tổ B, phường P gần nhà Q. Khi thấy lực lượng Công an thì Q và N bỏ chạy, khi chạy Q ném 03 gói ma tuý xuống mương nước gần đó. Sau khi bị bắt giữ, Q đã nhặt 03 gói ma túy tại mương nước giao nộp cho cơ quan Công an là 03 gói giấy màu trắng, có dòng kẻ, bên trong mỗi gói giấy đều chứa chất bột nén màu trắng đã bị ướt một phần, Q khai nhận là ma tuý, loại Heroine Q1 mang theo để bán cho Lò Văn N; tạm giữ của Quân số tiền 990.000 đồng, 01 điện thoại di động màu đen, mặt sau có chữ OPPO. Ngoài ra Quân còn tự giác dẫn về nhà lấy 04 gói Heroine để trong bao thuốc lá tại phòng ngủ nhà Q1 giao nộp cho Tổ công tác. Kiểm tra tạm giữ của N 01 điện thoại di động màu hồng, điện thoại có chữ S. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hà Văn Q, thu giữ, niêm phong vật chứng, tạm giữ tài sản theo quy định.

Hồi 17 giờ 10 phút ngày 07/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã N khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Hà Văn Q. Kết quả: Không phát hiện, thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu gì.

Quá trình điều tra Hà Văn Q khai nhận: Trưa ngày 03/6/2024, Hà Văn Q đến khu vực đầu cầu treo thuộc thôn N, xã N, thị xã N mục đích tìm mua ma tuý để sử dụng cho bản thân và bán lại cho người nghiện khác thu lời. Tại đây, Q đã mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma tuý, loại Heroine với giá 400.000đ. Q đem số Heroine về nhà chia thành các gói nhỏ để tiện sử dụng và bán lại cho người khác. Q đã bán ma tuý cho một số người, nhưng không nhớ thời gian, địa điểm cụ thể từng lần và thông tin cá nhân của những người mua. Q chỉ nhớ đã bán ma tuý cho Lò Văn N 03 lần, cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào 14 giờ 55 phút ngày 03/6/2024, Lò Văn N gọi điện cho Hà Văn Q hỏi mua ma tuý để sử dụng, Q đồng ý bán và hẹn N đến khu vực mương nước cạnh cổng trại cá thuộc tổ F, phường P gần nhà Q để trao đổi, mua bán ma tuý. Tại đây, Q đã bán cho N 01 gói Heroine với giá 100.000đ.

Lần thứ hai: Khoảng 20 giờ 40 phút ngày 03/6/2024, Lò Văn N gọi điện cho Hà Văn Q hỏi mua ma tuý để sử dụng, Q đồng ý bán rồi hẹn gặp N ở đầu trại cá thuộc tổ F, phường P, thị xã N. Nhưng sau đó Q thay đổi địa điểm và hẹn gặp N ở đường bê tông gần nhà Q. Tại đây, Hà Văn Q đã bán cho Lò Văn N 01 gói Heroine với giá 100.000đ.

Lần thứ ba: Khoảng 12 giờ ngày 07/6/2024, do đã hết ma tuý để sử dụng và bán nên Hà Văn Q đi nhờ xe lên khu vực gần đầu cầu treo thôn N, xã N, thị xã N tìm mua ma tuý. Q gặp người đàn ông lần trước đã bán ma tuý cho Q vào ngày 03/6/2024, mua được của người này 01 gói Heroine với giá 400.000đ. Q về nhà chia nhỏ số H2 đã mua thành 08 gói và gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ, Q đã sử dụng cho bản thân hết 01 gói, còn 07 gói Q cất vào trong bao thuốc lá, để trên ghế trong phòng ngủ của Q. Đến khoảng 15 giờ ngày 07/6/2024, khi Q đang ở nhà thì Lò Văn N gọi điện cho Q hỏi mua 03 gói ma tuý, Q đồng ý và hẹn N đến gần nhà Q ở đầu trại cá thuộc tổ F, phường P, thị xã N để mua bán ma tuý, sau đó Q lấy 03 gói Heroine rồi đi bộ ra chỗ hẹn. Đợi lâu không thấy N đến nên Q gọi điện lại và hẹn N ra đoạn đường bê

tông ở gần nhà Q thuộc tổ B, phường P, thị xã N. N đi nhờ xe mô tô của em trai là Lò Văn H3, sinh năm 1988 trú tại tổ T phường T, thị xã N đến gặp Q nhưng chưa kịp giao H2, nhận tiền thì bị tổ công tác Công an thị xã N phát hiện, bắt quả tang như nội dung đã nêu trên.

* Tại bản Kết luận giám định số 349/ KL - KTHS ngày 14/6/2024 của Phòng K Công an tỉnh Y kết luận:

"- Chất bột nén màu trắng thu giữ tại mương nước do Hà Văn Q *giao nộp có tổng khối lượng là 0,02 gam. 0,02 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine.*

- Chất bột nén màu trắng thu giữ tại phòng ngủ do Hà Văn Q *giao nộp có tổng khối lượng là 0,32 gam. 0,1 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine." (BL. 41).*

* Tại bản Kết luận giám định số 343/KL - KTHS ngày 13/6/2024 của Phòng K Công an tỉnh Y kết luận:

"- 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng; 07 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng; 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000 đồng; 02 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 20.000 đồng gửi giám định đều là tiền thật.".

Bản cáo trạng số: 34/CT-VKS - NL ngày 20/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Nghĩa Lộ đã truy tố bị cáo Hà Văn Q về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Nghĩa Lộ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hà Văn Q từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử: Trả lại cho bị cáo số tiền đã tạm giữ: 990.000đ vì không liên quan đến vụ án; truy thu đối với bị cáo 200.000đ là số tiền do bị cáo phạm tội mà có; 01 điện thoại di động màu đen, mặt sau có chữ OPPO, bên trong có lắp thẻ sim điện thoại mang số thuê bao 0968104397 tạm giữ của Hà Văn Q, là công cụ bị cáo Q dùng để liên lạc với Lò Văn N để bán ma túy nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước; 01 điện thoại di động màu hồng, màn hình có nhiều vết nứt vỡ, điện thoại có chữ Sam sung bên trong có lắp thẻ sim điện thoại mang số thuê bao 0345056955 tạm giữ của Lò Văn N đây là tài sản của Lò Văn N dùng để liên lạc với bị cáo Q để mua ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước; 0,22 gam Heroine đã được niêm phong; 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, vật không có giá trị đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa bị cáo Hà Văn Q thừa nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy như cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện

kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra Lò Văn N cũng khai nhận thời gian, địa điểm, số lần, số tiền mua Heroine để sử dụng phù hợp với lời khai của bị cáo Hà Văn Q và không có đề nghị gì đối với chiếc điện thoại bị cơ quan điều tra tạm giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thị xã N, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ buộc tội:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận về hành vi phạm tội mình đã thực hiện, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, của người làm chứng, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kết luận: Hà Văn Q đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,34 gam Heroine để bán trái phép cho người khác, trong ngày 03/6/2024, Hà Văn Q đã 02 lần bán trái phép Heroine cho Lò Văn N mỗi lần 01 gói được 200.000đ, ngày 07/6/2024 khi đang chuẩn bị bán cho Lò Văn N thì bị cơ quan điều tra phát hiện bắt quả tang. Hà Văn Q là người có đầy đủ khả năng nhận thức, biết rõ việc bán trái phép Heroine cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì vụ lợi vẫn cố ý thực hiện. Với hành vi tàng trữ trái phép Heroine để bán và thực tế đã 03 lần bán trái phép Heroine cho người khác của bị cáo đã phạm vào tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" với tình tiết định khung tăng nặng: "*Phạm tội hai lần trở lên*" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ đã truy tố.

Heroine là chất ma tuý gây nguy hại lớn cho đời sống xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác. Đảng và Nhà nước ta đã có nhiều chính sách, biện pháp cương quyết nhằm loại bỏ ma tuý ra khỏi đời sống xã hội. Hà Văn Q biết rõ tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vì vụ lợi bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hại lớn cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến chính sách kiểm soát ma túy của Đảng và Nhà nước, do đó cần phải được xử lý nghiêm minh để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn, khai báo đầy đủ, rõ ràng về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*Thành khẩn khai báo*" quy định

tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo Hà Văn Q là đối tượng nghiện chất ma túy, thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu.

[4] Với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân bị cáo và căn cứ vào các quy định của pháp luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng hình phạt tù với mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có thể giúp bị cáo cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, góp phần giáo dục người khác ý thức tôn trọng pháp luật và đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Hà Văn Q không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, thể hiện chính sách nhân đạo của nhà nước.

[5] Về vật chứng, tài sản tạm giữ của vụ án: Đối với số tiền 990.000đ, trong đó có 200.000đ là tiền do bị cáo phạm tội mà có đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước, số tiền còn lại 790.000đ trả lại cho bị cáo vì không liên quan đến vụ án; 01 điện thoại di động màu đen, mặt sau có chữ OPPO, bên trong có lắp thẻ sim điện thoại mang số thuê bao 0968104397 tạm giữ của Hà Văn Q, là công cụ bị cáo Q dùng để liên lạc với Lò Văn N để bán ma túy nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước; 01 điện thoại di động màu hồng, màn hình có nhiều vết nứt vỡ, điện thoại có chữ Sam sung bên trong có lắp thẻ sim điện thoại mang số thuê bao 0345056955 tạm giữ của Lò Văn N, đây là tài sản của Lò Văn N dùng để liên lạc với bị cáo Q để mua ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước; 0,22 gam Heroine đã được niêm phong; 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, vật không có giá trị đề nghị tịch thu tiêu hủy.

[6] Trong vụ án này còn có:

- Đối với Lò Văn N: Là người sử dụng chất ma tuý, đã 02 lần mua được Heroine của Q và đã sử dụng hết số H2 đã mua nên không xác định được khối lượng. Hành vi của N không cấu thành tội phạm, nên Công an thị xã N đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 77 ngày 11/7/2024 đối với Lò Văn N về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" là đúng pháp luật.

- Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị can tại khu vực đầu cầu treo thuộc thôn N, xã N, thị xã N do bị can không biết tên, tuổi, địa chỉ, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã N không đủ căn cứ để làm rõ và xử lý.

Những kết luận và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hà Văn Q phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hà Văn Q **07** năm **06** tháng tù ***(Bảy năm sáu tháng tù***), thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 08/6/2024.

2. Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng); 01 điện thoại di động màu đen, mặt sau có chữ OPPO, trên màn hình có nhiều vết nứt vỡ, bên trong có lắp thẻ sim điện thoại mang số thuê bao 0968104397; 01 điện thoại di động màu hồng, mặt sau in chữ Sam sung, trên màn hình có nhiều vết nứt vỡ, bên trong có lắp thẻ sim điện thoại mang số thuê bao 0345056955.

- Trả lại cho bị cáo 790.000đ (Bảy trăm chín mươi nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy: 0,22 gam Heroine đã được niêm phong; 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng lập hồi 16 giờ 30 phút ngày 22/8/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã N *và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghĩa Lộ).*

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Hà Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ.

Bị cáo Hà Văn Q có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lò Văn N có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Đặng Quốc Hưng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND thị xã N.Lộ;
- Công an thị xã N.Lộ;
- CCTHADS thị xã N.Lộ;
- HS Thi hành án hình sự;
- Bị cáo; NCQLLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.